

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2007/NQ-HĐND

Cẩm Khê, ngày 27 tháng 3 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về phát triển sự nghiệp thể dục thể thao huyện Cẩm Khê
năm 2007 đến năm 2010**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 223/TTr-UBND ngày 22/3/2007 của UBND huyện về việc đề nghị HĐND huyện ra Nghị quyết về phát triển sự nghiệp TDTT năm 2007 đến năm 2010;

Báo cáo thẩm tra số: 08/BC-KTXH ngày 26/3/2007 của Ban Kinh tế xã hội HĐND huyện và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành thông qua báo cáo đánh giá kết quả phát triển sự nghiệp TDTT năm 2006 và phương hướng nhiệm vụ phát triển sự nghiệp TDTT năm 2007 đến năm 2010 để trình tại kỳ họp;

HĐND huyện nhấn mạnh một số nội dung sau:

**I - NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN
SỰ NGHIỆP TDTT THỜI GIAN QUA**

Trong những năm qua đặc biệt là từ khi có Quyết định số: 100/QĐ-TTg ngày 10/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển sự nghiệp TDTT xã, phường, thị trấn đến năm 2010. Công tác phát triển sự nghiệp TDTT đã có nhiều chuyển biến tích cực, phong trào TDTT quần chúng được các cấp, các ngành, các đoàn thể triển khai rộng khắp, đối tượng được mở rộng. Các giải thể thao thường xuyên được tổ chức từ huyện đến cơ sở đã tạo ra không khí rèn luyện TDTT sôi nổi, số lượng người tham gia tập luyện TDTT ngày càng tăng, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác TDTT được quan tâm, chú trọng. Đến nay toàn huyện có: 15% dân số luyện tập TDTT thường xuyên, 12% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao, 18 CLB thể thao được thành lập với 270

thành viên tham gia sinh hoạt, có 25/31 xã, thị trấn tiến hành quy hoạch đất dành cho phát triển sự nghiệp TDTT với tổng diện tích đất đã quy hoạch là 14,98ha có 266 sân thể thao các loại trong đó bóng đá 16 sân, bóng chuyền 127 sân, cầu lông 64 sân, tennis 1 sân, 58 bàn bóng bàn.

Tuy nhiên công tác phát triển sự nghiệp TDTT trong thời gian qua còn có những tồn tại hạn chế là: Phong trào TDTT quận chúng phát triển chưa đồng đều chủ yếu phát triển ở các xã có điều kiện về kinh tế, những nơi có truyền thống về TDTT. Hoạt động CLB chất lượng chưa cao còn thiếu các VĐV thể thao thành tích cao. Đất quy hoạch cho các công trình thể thao còn chưa đảm bảo diện tích theo quy định, các thiết chế thể thao xây dựng còn chậm, kinh phí chi cho sự nghiệp TDTT còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ TDTT, huấn luyện viên, trọng tài từ huyện đến cơ sở còn thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn.

II - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP TDTT NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2010

1. Quan điểm - mục tiêu phát triển:

a) Quan điểm:

- Phát triển sự nghiệp thể dục thể thao (TDTT) phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và quy hoạch phát triển sự nghiệp TDTT của tỉnh. Đầu tư phát triển sự nghiệp TDTT đảm bảo tính chiến lược lâu dài, nhằm phát triển toàn diện con người Cẩm Khê cả về trí tuệ và thể chất, làm cho mỗi người dân được tham gia và hưởng thụ các hoạt động TDTT, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, đáp ứng yêu cầu khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát triển sự nghiệp TDTT huyện Cẩm Khê mang tính dân tộc, khoa học và nhân dân, kết hợp hài hòa giữa kế thừa và phát triển theo hướng toàn diện, hiệu quả và bền vững, chú trọng phát triển đồng bộ giữa đầu tư cơ sở vật chất, phong trào quần chúng, thể thao thành tích cao và đảm bảo tính hiệu quả của quá trình phát triển.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, đa dạng hóa các thành phần tham gia đóng góp nguồn lực và trí tuệ phát triển sự nghiệp TDTT của huyện, huy động sức mạnh của toàn xã hội quan tâm, chăm lo đóng góp đẩy mạnh phát triển sự nghiệp TDTT, góp phần tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

b) Mục tiêu phát triển sự nghiệp TDTT giai đoạn 2007 - 2010:

- Số người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên: Đạt tỷ lệ 20 - 22% dân số.

- Số gia đình thể thao đạt tỷ lệ: 16 - 17% số hộ gia đình.

- Thành lập mới 37 câu lạc bộ thể thao, trong đó khối xã: 29, khối cơ quan, trường học, lực lượng vũ trang: 8 nâng tổng số CLB thể dục thể thao toàn huyện 55 CLB.

- 100% xã hoàn thành quy hoạch đất dành cho TDTT và xây dựng được các điểm tập luyện TDTT.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển sự nghiệp thể dục - thể thao huyện Cẩm Khê đến năm 2010:

2.1. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và sự quản lý của Nhà nước về TDTT:*

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển TDTT. Tổ chức quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh, của huyện về phát triển sự nghiệp TDTT huyện Cẩm Khê đến năm 2010 làm cho các cấp các ngành và quần chúng nhân dân hiểu rõ phát triển sự nghiệp TDTT là nhiệm vụ cơ bản lâu dài đòi hỏi phải có sự lãnh đạo chỉ đạo chặt chẽ, sự ủng hộ tích cực của quần chúng nhân dân với tinh thần xã hội hóa cao.

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động của các đoàn thể quần chúng, phát động rộng rãi phong trào rèn luyện TDTT theo gương Bác Hồ vĩ đại, lấy việc thực hiện các chỉ tiêu về phát triển sự nghiệp TDTT làm căn cứ xếp loại gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, làng xã, cơ quan đơn vị văn hóa.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về TDTT:

+ ở cấp huyện: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về TDTT ở cấp huyện và cơ sở. củng cố kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng đội ngũ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Huyện xây dựng kế hoạch thành lập Trung tâm TDTT trực thuộc phòng VH - TT huyện.

+ ở cấp xã, thị trấn: Căn cứ các điều kiện kinh tế - xã hội và phong trào TDTT, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập Nhà văn hóa - thể thao để tổ chức điều hành các hoạt động TDTT trên địa bàn, bố trí cán bộ phụ trách công tác TDTT xã, thị trấn và hướng dẫn viên, cộng tác viên phụ trách TDTT ở khu dân cư. Thành lập các câu lạc bộ TDTT phù hợp lứa tuổi, hoàn cảnh và nhu cầu tập luyện của các đối tượng cư trú trên địa bàn để nhân dân có điều kiện tập luyện, tham gia hoạt động TDTT.

2.2. *Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng TDTT quần chúng:*

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chương trình phối hợp giữa ngành TDTT với các cấp, các ngành, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội nhằm đẩy mạnh phong trào TDTT trong các đối tượng quần chúng nhân dân. Tổ chức các hoạt động thể thao phải gắn với các hoạt động văn hóa và ngược lại, chú trọng địa bàn nông thôn vùng sâu vùng xa nhằm thu hút mọi đối tượng mọi lứa tuổi tham gia luyện tập TDTT thường xuyên. Tăng cường tổ chức các giải thi đấu thể thao từ huyện đến cơ sở, tổ chức tốt các kỳ Đại hội TDTT các cấp và các kỳ Hội khỏe Phù Đổng theo quy định. Cấp huyện tổ chức từ 3 - 4 giải thể thao/năm, cấp xã tổ chức từ 2 - 3 giải thể thao/năm. Mỗi xã thành lập ít nhất một CLB thể thao.

- Đẩy mạnh hoạt động TDTT trong trường học, 100% các trường có đủ giáo viên thể dục và thực hiện tốt chương trình giảng dạy thể dục nội khóa và các hoạt động ngoại khóa. Phần đầu đến năm 2010 các trường phổ thông có đủ diện tích sân bãi, dụng cụ TDTT để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục thể chất cho học sinh.

- Đẩy mạnh một số môn TDTT phù hợp với các đối tượng, cụ thể như sau:

+ Đối với các trường phổ thông: Hoạt động TDTT ngoại khóa tập trung các môn trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng: Điền kinh, cầu lông, bóng đá, cờ vua, bắn nỏ... Đối với các trường chuyên nghiệp, dạy nghề: Tập trung phát triển các môn thể thao hiện đại phù hợp với điều kiện cụ thể của từng trường như bóng đá, bóng chuyền.

+ Đối với lực lượng vũ trang (Công an, quân đội) tập trung phát triển các môn thể thao phổ biến như: Bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông).

Đồng thời tập trung đẩy mạnh phong trào “Chiến sĩ khỏe” và thực hiện tốt chế độ kiểm tra hàng năm theo tiêu chuẩn đã được thống nhất giữa ủy ban TDTT và Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

+ Đối với cán bộ, công nhân viên chức, lao động: Duy trì phong trào tập luyện ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo phương châm “Mỗi người tự chọn cho mình một môn thể thao thích hợp” gắn với hoạt động TDTT phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, gia đình văn hóa.

+ Đối với người cao tuổi: Nội dung tập luyện chủ yếu là: Đi bộ các bài tập thể dục dưỡng sinh, thái cực quyền, cầu lông, bóng bàn, cờ tướng...

+ Đối với các vùng sâu, vùng xa: Tiếp tục duy trì các môn thể thao phổ biến, đồng thời phát triển các môn thể thao dân tộc như: Bắn nỏ, kéo co...

+ Khuyến khích, huy động, tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia hoạt động phát triển sự nghiệp TDTT, tạo cơ sở cho mọi người, mọi lứa tuổi được tập luyện TDTT, từng bước hình thành xã hội tập luyện TDTT trên địa bàn huyện.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ cơ sở vật chất đối với các xã vùng sâu, vùng xa, các xã khó khăn nhằm từng bước xóa dần sự chênh lệch về mức hưởng thụ TDTT giữa các vùng trong huyện.

2.3. Chú trọng đào tạo bồi dưỡng lực lượng VĐV, nâng cao chất lượng tham gia thi đấu các giải thể thao do tỉnh tổ chức:

- Căn cứ điều kiện kinh tế xã hội của huyện, phong trào TDTT ở cơ sở, xu thế phát triển các môn TDTT của tỉnh Phú Thọ và của cả nước. Huyện Cẩm Khê xác định các môn thể thao trọng điểm và các môn thể thao mũi nhọn để tập trung đầu tư như sau:

+ Các môn thể thao trọng điểm: Bóng đá, bóng bàn, cầu lông, bóng chuyền, bắn nỏ, cờ tướng.

+ Các môn thể thao mũi nhọn: Điền kinh, cờ vua.

Địa bàn tuyển chọn đào tạo, bồi dưỡng VĐV ở các trường phổ thông các địa phương có thể mạnh về các môn thể thao trên, các cá nhân tiêu biểu được phát hiện qua các giải trẻ.

Các xã, cơ quan cần làm tốt công tác tuyển chọn, phát hiện, bồi dưỡng vận động viên trẻ để đóng góp, tham gia các hoạt động thể thao ở huyện và tỉnh và tạo nòng cốt cho phong trào TDTT ở địa phương.

Công tác tổ chức đào tạo lực lượng VĐV thực hiện theo hình thức bán tập trung: Tập luyện thường xuyên tại cơ sở và tập luyện tập trung khi có các giải thi đấu thể thao do tỉnh tổ chức, căn cứ điều kiện thực tế hàng năm huyện, các xã dành một phần kinh phí trích từ sự nghiệp thể thao của huyện của xã để mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng VĐV. Tăng cường công tác vận động, tài trợ, khuyến khích các tổ chức cá nhân ủng hộ, tham gia thực hiện nhiệm vụ đào tạo VĐV và các giải thể thao của huyện.

- Thành lập quỹ bảo trợ tài năng thể thao ưu tiên bảo trợ các tài năng trẻ.

2.4. Đầu tư nguồn lực để phát triển TDTT:

a) Nguồn nhân lực:

Tập trung đào tạo, xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên hướng dẫn viên, trọng tài, công tác viên, cán bộ nghiệp vụ TDTT đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng chuyên môn để thực hiện các nhiệm vụ phát triển sự nghiệp TDTT của huyện.

Hàng năm tổ chức các lớp bồi dưỡng hướng dẫn viên, trọng tài cơ sở phần đầu đến năm 2010 có 100% số cán bộ làm công tác TDTT ở cơ sở được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ, đảm bảo 100% cán bộ cấp huyện có trình độ Đại học, các xã, thị trấn có trình độ chuyên môn về văn hóa - thể thao từ Trung cấp trở lên.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng lực lượng VĐV trong các trường phổ thông, hàng năm tổ chức các giải trẻ nhằm kịp thời phát hiện những cá nhân có năng khiếu thể thao để đào tạo bồi dưỡng.

b) Quy hoạch đất đai:

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị số 274/CT-TTg ngày 27/4/1996 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch và sử dụng đất đai phục vụ phát triển sự nghiệp TDTT, các địa phương, cơ sở cần bố trí quỹ đất và vị trí phù hợp cho hoạt động TDTT. Phần đầu đạt mức bình quân 1,3 - 1,5m²/đầu người. Tất cả các xã, thị trấn của huyện xây dựng được các điểm tập luyện TDTT gắn với các điểm vui chơi của thanh, thiếu niên và các thiết chế văn hóa tại cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 148/NQ-HU ngày 10/5/2004 của BTV huyện Cẩm Khê.

Các xã đã tiến hành quy hoạch đất giành cho thể thao cần tập trung huy động mọi nguồn lực để xây dựng các điểm tập luyện thể thao, sân vận động của xã theo quy hoạch đã được duyệt, 6 xã chưa quy hoạch đất dành cho TDTT giai đoạn 2005 - 2010 là Thanh Nga, Sai Nga, Cấp Dẫn, Phú Khê, Yên Dưỡng, Phú Lạc cần điều chỉnh

bổ sung kịp thời phương án sử dụng đất đảm bảo diện tích đất dành cho thể thao của mỗi xã tối thiểu từ 0,3ha trở lên.

- Tổng diện tích đất quy hoạch dành cho TDTT của huyện đến năm 2010 đạt 16,78ha.

c) Quy hoạch xây dựng các công trình TDTT đến năm 2010

+ Đối với cấp huyện: Từ nay đến năm 2010 tiến hành lập dự án đầu tư xây dựng sân vận động, phòng tập đa năng.

+ Đối với cấp xã: Mỗi xã, thị trấn dành quỹ đất hợp lý từ 0,3 - 0,4ha (cố gắng bố trí ở khu vực trung tâm xã) để xây dựng 01 sân thể thao, 01 phòng tập đơn giản.

d) Tổng hợp nhu cầu tài chính cho phát triển TDTT

- Nhu cầu kinh phí phát triển sự nghiệp TDTT của huyện giai đoạn 2007 - 2010: Khoảng 4 tỷ. Trong đó: Chi cho hoạt động TDTT 1,4 tỷ, chi xây dựng các công trình TDTT 2,6 tỷ.

Để có vốn cho phát triển sự nghiệp TDTT đòi hỏi phải huy động từ nhiều nguồn:

- Vốn từ các chương trình mục tiêu của Nhà nước và phần hỗ trợ từ ngân sách tỉnh.

- Nguồn ngân sách huyện và xã: Ngân sách cấp nào chi yêu cầu phát triển sự nghiệp TDTT cấp đó đảm bảo kinh phí chi cho sự nghiệp TDTT phần đầu mỗi năm chi cho sự nghiệp TDTT tăng từ 10 - 15%.

- Nguồn đóng góp của nhân dân, của các tổ chức, các doanh nghiệp và con em Cẩm Khê đang sinh sống công tác ở mọi miền đất nước.

Điều 2. HĐND huyện giao:

- UBND xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm, tổ chức chỉ đạo triển khai và thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực HĐND, các ban của HĐND, đại biểu HĐND huyện tăng cường giám sát và thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được HĐND huyện Cẩm Khê khóa XVI - kỳ họp thứ chín nhất trí biểu quyết thông qua ngày 27/3/2007.

CHỦ TỊCH

Trần Tiến Văn (đã ký)